

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 109/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030” (Viết tắt là Đề án 109). Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 109/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ Lực lượng vũ trang (LLVT) Bộ đội thường trực, Dân quân tự vệ (DQTV), Dự bị động viên (DBĐV) và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai đối với vị trí, vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát huy vai trò nòng cốt của LLVT tỉnh trong công tác giáo dục, tuyên truyền; tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố “thế trận lòng dân”, góp phần xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, nền quốc phòng toàn dân, biên phòng toàn dân ngày càng vững chắc, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Đề án toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Nội dung, hình thức giáo dục, tuyên truyền phải phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh, đặc biệt là địa bàn biên giới, miền núi... và yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của tỉnh.

- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Quán triệt và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kết hợp quốc phòng với kinh tế, kinh tế với

quốc phòng; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, biên phòng toàn dân, khu vực phòng thủ tỉnh vững mạnh, xây dựng LLVT tinh sát với mục tiêu xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

b) Công tác giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội là nhiệm vụ quan trọng, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; gắn với đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

c) Phát huy sức mạnh tổng hợp của tất cả các lực lượng, trong đó LLVT tinh giữ vai trò nòng cốt; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác giáo dục, tuyên truyền.

d) Chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả; gắn giáo dục, tuyên truyền với thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với các phong trào thi đua yêu nước và các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ LLVT và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội; góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và Quân đội; phát huy giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, biên phòng toàn dân, khu vực phòng thủ tỉnh vững mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

b) Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh được giáo dục, tuyên truyền; hiểu biết đầy đủ, nhận thức sâu sắc và có khả năng, kỹ năng giáo dục, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ Quốc phòng về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội cho Nhân dân các dân tộc trong tỉnh:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt 60%.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100% chỉ tiêu.

- 80% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh được giáo dục, tuyên truyền, tiếp cận thông tin chính thống, nhất là các sản phẩm về truyền thông số; có hiểu biết và nhận thức cơ bản về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt từ 50% trở lên, tập trung địa bàn biên giới, miền núi, các khu du lịch trọng điểm.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100% chỉ tiêu.

- 100% đội ngũ phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, thông tin viên của tỉnh và các cơ quan báo chí Trung ương thường trú trên địa bàn tỉnh được bồi dưỡng kiến thức, cung cấp tài liệu, tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt 70%.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100% chỉ tiêu.

- 100% các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn, nhất là các đơn vị kinh tế - quốc phòng, các đơn vị làm nhiệm vụ ở địa bàn biên giới, miền núi, lực lượng làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn được bảo đảm điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, phương tiện, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ công tác giáo dục, tuyên truyền:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt từ 50% trở lên.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100% chỉ tiêu.

- Xây dựng ít nhất 03 mô hình điểm cấp tỉnh và 09 mô hình điểm cấp xã, phường về giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội, gắn với thực hiện các nhiệm vụ: Bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, biến đổi khí hậu; tham gia xây dựng nông thôn mới, phát triển các ngành kinh tế, nhất là du lịch theo hướng chuyên nghiệp, xanh, đặc trưng và bền vững.

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Hoàn thành xây dựng mô hình.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Tổng kết, nhân rộng trong toàn tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Đối tượng thực hiện: Các ban, sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh; các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương và thường trú trên địa bàn tỉnh; đội ngũ phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, thông tin viên; các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp có liên quan, nòng cốt là các cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh.

- Đối tượng thụ hưởng: Cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên Nhân dân ở địa bàn biên giới, miền núi, khu vực thường xuyên chịu tác động của thiên tai, bão lũ; học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi

- Về không gian: Triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Lào Cai, trọng tâm là các khu vực biên giới, miền núi, khu du lịch, địa bàn trọng điểm về quốc phòng - an ninh.

- *Về thời gian:* Từ năm 2026 đến hết năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1 (2026 - 2028): Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, xây dựng mô hình điểm, tạo nền tảng đồng bộ.

+ Giai đoạn 2 (2029 - 2030): Đẩy mạnh chiều sâu, mở rộng phạm vi, nhân rộng mô hình, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị Quân đội đối với công tác giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

1.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 109/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kết hợp quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng đến cán bộ, đảng viên, LLVT tỉnh và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

1.2. Cụ thể hóa nội dung giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; gắn với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, phát triển kinh tế các ngành, các lĩnh vực.

1.3. Phân công rõ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền; phát huy vai trò nòng cốt của LLVT tỉnh, trực tiếp là Bộ CHQS tỉnh trong tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Khảo sát, đánh giá nhận thức, nhu cầu tìm hiểu, học tập, tình hình thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền, xây dựng bộ chỉ số đánh giá (KPI) về nhận thức của đối tượng giáo dục, tuyên truyền để xác định phương hướng, nội dung, giải pháp, hình thức, mô hình giáo dục, tuyên truyền phù hợp, hiệu quả.

2.1. Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng nhận thức của cán bộ, đảng viên, LLVT và các tầng lớp Nhân dân về vai trò của Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội, tập trung vào các địa bàn biên giới, miền núi, các khu du lịch...

2.2. Xây dựng bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả (KPI) công tác giáo dục, tuyên truyền; xác định trọng tâm, trọng điểm, nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, địa bàn.

2.3. Định kỳ rà soát, điều chỉnh nội dung, phương thức triển khai nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền theo hướng lấy cán bộ, chiến sĩ và người dân làm trung tâm, phù hợp với đối tượng, thời điểm, đơn vị, địa bàn, lĩnh vực.

3.1. Tập trung giáo dục, tuyên truyền làm rõ quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vai trò, kết quả, mô hình tiêu biểu của Quân đội trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền biên giới, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an sinh xã hội.

3.2. Đa dạng hóa hình thức giáo dục, tuyên truyền: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, hội thi tìm hiểu, triển lãm, tuyên truyền lưu động, giao lưu nhân chứng, hoạt động văn hóa - nghệ thuật; lồng ghép trong các sự kiện chính trị, văn hóa, du lịch lớn của tỉnh;

3.3. Chú trọng giáo dục, tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng; tăng cường tuyên truyền tại cơ sở, địa bàn trọng điểm, khu vực biên giới, miền núi, các khu du lịch, trường học.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tăng cường sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

4.1. Tăng cường tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của các ban, sở, ngành, địa phương; hệ thống thông tin cơ sở; các nền tảng mạng xã hội chính thống.

4.2. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự, phim tài liệu về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

4.3. Ứng dụng công nghệ số trong sản xuất các sản phẩm truyền thông hiện đại (*video clip, đồ họa thông tin, podcast, tư liệu số*); tăng cường công tác định hướng thông tin, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Nâng cao năng lực cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị Quân đội và lực lượng trực tiếp tham gia công tác giáo dục, tuyên truyền, bảo đảm các điều kiện, cơ sở vật chất cần thiết để thực hiện hiệu quả Đề án

5.1. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chính trị, báo cáo viên, tuyên truyền viên, phóng viên, biên tập viên của tỉnh và LLVT; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, giáo dục, nhất là kỹ năng chuyển đổi số cho các đối tượng thực hiện Đề án.

5.2. Biên soạn tài liệu, ấn phẩm phục vụ lực lượng trực tiếp giáo dục, tuyên truyền, chú trọng biên dịch tài liệu ra các ngôn ngữ khác nhau, đặc biệt là tiếng các dân tộc thiểu số; kịp thời phát hành đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là đơn vị cơ sở, địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

5.3. Từng bước đầu tư, mua sắm, hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác giáo dục, tuyên truyền; ưu tiên địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và lực lượng trực tiếp thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Xây dựng, duy trì, lựa chọn và nhân rộng các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

6.1. Xây dựng, duy trì các mô hình điểm về giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao.

6.2. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm kịp thời; rà soát, lựa chọn biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tăng cường công tác phối hợp giữa LLVT tỉnh với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương và các cơ quan, tổ chức trong giáo dục, tuyên truyền; lồng ghép việc thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan

7.1. Tăng cường phối hợp giữa LLVT với các ban, sở, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong tổ chức thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền.

7.2. Lồng ghép việc thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan, nhất là Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” (Đề án 1371); Đề án “Hỗ trợ thông tin và tuyên truyền về quốc phòng, an ninh, dân tộc và chính sách dân tộc thuộc các tỉnh địa bàn biên giới đất liền” (Đề án 1219); Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh, an toàn biên giới quốc gia

8.1. Tuyên truyền làm rõ vai trò của LLVT tỉnh trong công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình; đấu tranh, phòng, chống các loại tội phạm trên biên giới; đối ngoại biên phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

8.2. Tổ chức các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, địa bàn bảo đảm đa dạng, sáng tạo, hiệu quả, nhất là lồng ghép tuyên truyền thông qua Phong trào “Quân đội chung tay xây dựng nông thôn mới”, các chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”, “Nâng bước em đến trường - Con nuôi Đồn Biên phòng”, “Xuân Biên phòng ấm lòng dân bản”...

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn, thích ứng với biến đổi khí hậu

9.1. Tuyên truyền sâu rộng về vai trò nòng cốt của Quân đội trong phòng, chống bão lũ, sạt lở, ngập úng; tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống Nhân dân.

9.2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn với diễn tập khu vực phòng thủ, phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn; các chiến dịch cao điểm trước và trong mùa mưa bão. Hướng dẫn kỹ năng phòng tránh, ứng phó thiên tai cho người dân, học sinh, sinh viên.

9.3. Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

10. Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia xây dựng nông thôn mới, phát triển bền vững vùng biên giới, miền núi

10.1. Tuyên truyền vai trò của Quân đội trong tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giúp Nhân dân phát triển sản xuất, ổn định sinh kế, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số. Tham gia chỉnh trang đô thị, bảo vệ môi trường, xây dựng cơ sở hạ tầng “xanh - sạch - đẹp - an toàn”.

10.2. Nhân rộng các mô hình “Đơn vị Quân đội giúp Nhân dân khu vực biên giới phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội”; “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”...

10.3. Gắn tuyên truyền với các hoạt động dân vận, an sinh xã hội, khám chữa bệnh, hỗ trợ giáo dục, xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, miền núi.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

11. Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền trong học sinh, sinh viên, thanh niên, lực lượng lao động trẻ về Quân đội tham gia phát triển kinh tế - xã hội

11.1. Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh; hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt đoàn, hội; các chương trình trải nghiệm, tham quan các đơn vị trong LLVT tỉnh.

11.2. Tăng cường tuyên truyền trên không gian mạng, nền tảng số phù hợp với giới trẻ (*video ngắn, infographic, podcast*); các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Quân đội và phát triển kinh tế - xã hội.

11.3. Xây dựng hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới, vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa tham gia phát triển kinh tế, cứu dân, giúp dân; góp phần định hướng lý tưởng sống, tinh thần yêu nước cho thế hệ trẻ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Bộ CHQS tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

12. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền đối ngoại và tuyên truyền cho người nước ngoài, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

12.1. Thông tin, tuyên truyền phù hợp về vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam trong giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo đảm an ninh - an toàn cho đầu tư, du lịch, hội nhập quốc tế.

12.2. Lòng ghép tuyên truyền trong các hoạt động đối ngoại Nhân dân; xúc tiến đầu tư, du lịch; các sự kiện quốc tế tổ chức tại tỉnh. Thực hiện có hiệu quả mô hình: Đồn - Trạm hữu nghị và kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới; Sứ giả hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc, góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín của Việt Nam và tỉnh Lào Cai trong mắt bạn bè quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ; Bộ CHQS tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch đối ngoại hằng năm.

13. Tăng cường nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù của tỉnh

13.1. Tổ chức nghiên cứu, tổng kết thực tiễn việc Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

13.2. Đề xuất, kiến nghị Trung ương, Quân khu 2 các cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù là tỉnh miền núi, là địa bàn chiến lược về quốc phòng - an ninh.

13.3. Bổ sung luận cứ khoa học, thực tiễn phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục lâu dài.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo giai đoạn và khi có yêu cầu.

14. Huy động các nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

14.1. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo quy định của pháp luật; khuyến khích xã hội hóa hợp pháp để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền.

14.2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

14.3. Tổ chức sơ kết theo giai đoạn, tổng kết toàn diện vào năm 2030; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Bộ CHQS tỉnh; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm và theo các giai đoạn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Bộ CHQS tỉnh

- Là cơ quan thường trực, nòng cốt, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề

án trên địa bàn tỉnh; chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các xã, phường xây dựng nội dung, kế hoạch giáo dục, tuyên truyền hàng năm; tổ chức quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia tuyên truyền, xây dựng mô hình điểm; phát huy vai trò LLVT tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết theo giai đoạn; định kỳ báo cáo Quân khu 2, Bộ Quốc phòng và UBND tỉnh theo quy định.

b) Công an tỉnh: Phối hợp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường bảo vệ an ninh thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức tuyên truyền. Tham gia tuyên truyền đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch liên quan đến quốc phòng - an ninh.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép nội dung tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội vào chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm; phối hợp tổ chức cho học sinh, sinh viên tham quan, giao lưu, kết nghĩa với các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh.

d) Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép nội dung Đề án vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương đưa nội dung tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội vào kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm, gắn với thực hiện Đề án 1371, Đề án 1219. Phối hợp biên soạn, rà soát, thẩm định các tài liệu tuyên truyền pháp luật liên quan; bảo đảm nội dung đúng chủ trương, chính sách, pháp luật, phù hợp đặc điểm thực tế của tỉnh. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì chỉ đạo tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở; định hướng thông tin tuyên truyền trên không gian mạng; phối hợp xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chương trình tuyên truyền về Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép nội dung tuyên truyền về Quân đội tham gia phát triển kinh tế - xã hội trong các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch lớn của tỉnh; triển khai tuyên truyền lưu động tại cơ sở, các khu du lịch, khu vực biên giới.

f) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan đảm nhiệm công tác dân tộc và tôn giáo ở các cấp phối hợp với các đơn vị Quân đội thực hiện Đề án gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

g) Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

h) Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh: Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, phim tài liệu tuyên truyền về vai trò của Quân đội trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; phối hợp Bộ CHQS tỉnh phản ánh kịp thời các hoạt động trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng và các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến Đảng, Nhà nước, Quân đội và địa phương.

i) Sở Ngoại vụ: Chủ trì, phối hợp tuyên truyền đối ngoại về vai trò của Quân đội nhân dân Việt Nam trong giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo đảm an ninh, an toàn cho đầu tư, du lịch, hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh. Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, sự kiện quốc tế tại tỉnh.

j) Sở Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, phổ biến triển khai, thực hiện Đề án.

k) Các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh: Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh và cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội; phát huy vai trò, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong giúp dân phát triển kinh tế, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, biên phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.

l) Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì định hướng nội dung, tư tưởng tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội; chỉ đạo công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Phối hợp Bộ CHQS tỉnh hướng dẫn đưa nội dung Đề án vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chính trị, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn của tỉnh.

m) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tham gia thực hiện Đề án. Lồng ghép nội dung Đề án với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, chương trình an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới.

n) UBND các xã, phường

- Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp đặc điểm tình hình, nhiệm vụ và bố trí kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương (UBND các xã, phường giao Ban CHQS xã, phường chủ trì tham mưu thực hiện).

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ CHQS tỉnh và các ban, sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện Đề án; thực hiện sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hằng năm và theo giai đoạn; định kỳ từng giai đoạn tổng hợp kết quả thực hiện, gửi Bộ CHQS tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Cơ chế phối hợp, kiểm tra, báo cáo

a) Các ban, sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm; bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả.

b) Bộ CHQS tỉnh chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh theo quy định;

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu; chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật.

c) Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương huy động, sử dụng các nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp từ đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Đề án.

Đề nghị các ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 2;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (Huấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc